

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q. HẢI CHÂU – TP. ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 23/01/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2023/TLST-HS ngày 20/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị Tú S (tên gọi khác: Miu); Sinh ngày: 26.11.2000, tại tỉnh Vĩnh Long; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; Chỗ ở hiện nay: 118 H, phường P, quận H, thành phố Đ. Con ông: Nguyễn Văn M (s), mẹ: Nguyễn Thị B (s). Gia đình có 3 anh em. Bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12.10.2023. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông Đồng Minh T, sinh năm: 2000. Địa chỉ: K151/51 A, phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trịnh Trung H, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Số 30 ngõ 34, Đ, thị trấn P, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Lê Vĩnh H, sinh năm: 2003. Địa chỉ: Tổ 14 phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thị Tú S nảy sinh ý định chiếm đoạt bàn DJ của người khác để bán. Khoảng 17 giờ ngày 29.9.2023, S sử dụng tài khoản Facebook tên “Ngọc Bảo” liên hệ với anh Đồng Minh T đưa ra thông tin gian dối là cần thuê 01 bàn DJ để sử dụng trong tiệc sinh nhật, thời hạn thuê là 02 ngày. Anh T tưởng thật nên đồng ý cho thuê. Đồng thời, lúc này S cũng liên hệ với tài khoản Facebook tên “Trịnh Trung H” của anh Trịnh Trung H để hỏi bán bàn DJ.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh T nhờ anh Lê Vĩnh H giao 01 bàn DJ và 01 USB đến nhà 118 Hoàng D, phường P, quận H, thành phố Đ cho S. Khi nhận được bàn DJ, S chụp hình gửi cho anh H, anh H tưởng thật nên đồng ý mua với giá 31.000.000 đồng. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh H gọi một nhân viên giao hàng (*chưa xác định lai lịch*) đến nhận bàn DJ và gửi xe ra cho anh H. Anh H chuyển số tiền 31.000.000 đồng vào tài khoản số 8600103920007 mở tại Ngân hàng Cổ phần Quân đội mang tên Nguyễn Thị Tú S. Ngay sau đó, S về tỉnh V, xóa hết tin nhắn, chặn mọi liên lạc với anh T. Anh H đã bán bàn DJ cho khách nhưng không xác định được lai lịch nên chưa thu hồi được.

Vật chứng thu giữ từ S:

- 01 USB nhãn hiệu SanDick extreme Go CZ800, màu đen, dung lượng 64 GB, đã qua sử dụng (*của anh T cho S thuê*).
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo I11, màu đỏ đen, bị nứt vỡ màn hình, gắn sim số 0768.476.929 và 0389.780.337 (*của S*)

Theo Kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐĐGTS ngày 14.10.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: Bàn DJ nhãn hiệu PIONEER XDJ-RX3 đã qua sử dụng, trị giá 48.088.000 đồng; USB nhãn hiệu SanDick nêu trên trị giá 267.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 48.355.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Tú S đã thành khẩn khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như trên. Lời khai của S phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại USB nhãn hiệu SanDick cho anh Đồng Minh T là có căn cứ.
- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu bảo quản, chờ xử lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo I11, màu đỏ đen, bị nứt vỡ màn hình, gắn sim số 0768.476.929 và 0389.780.337.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải Châu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu)

- **Về dân sự:** Anh Đồng Minh T đã nhận tiền bồi thường 48.000.000 đồng từ gia đình của Nguyễn Thị Tú S và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tú S về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tú S phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và áp dụng:

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tú S mức án từ 1(một) năm đến 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Tú S cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Hải Châu, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Tú S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thị Tú S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Ngày 29 tháng 9 năm 2013 S liên hệ với anh Đồng Minh T, đưa ra thông tin gian dối là cần thuê một bàn DJ để tổ chức sinh nhật. Anh T tưởng thật nên đã giao cho S thuê 01 bàn DJ kèm 01 USB. Ngay sau đó, S đã bán cho anh Trịnh Trung H với giá 31.000.000đồng. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 48.355.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Hành vi của bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chủ sở hữu, người quản lý tài sản tin để giao tài sản và chiếm đoạt tài sản đó. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Tú S khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện khắc phục hậu quả, đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đồng Minh T số tiền 48.000.000 đ, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về dân sự: Anh Đồng Minh T đã nhận tiền bồi thường 48.000.000 đồng từ gia đình của Nguyễn Thị Tú S và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại USB nhãn hiệu SanDisk cho anh Đồng Minh T là có căn cứ.

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu bảo quản, chờ xử lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo I11, màu đỏ đen, bị nứt vỡ màn hình, gắn sim số 0768.476.929 và 0389.780.337.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải Châu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu)

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tú S phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tú S 1(một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo I11, màu đỏ đen, bị nứt vỡ màn hình, gắn sim 1 số 0768.476.929 và sim 2 số: 0389.780.337 thu giữ của Nguyễn Thị Tú S dùng để liên lạc thực hiện hành vi lừa đảo.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hải Châu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Tú S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 23/01/2024). Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Hải Châu;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- Viện KSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hải Châu;
- Nhà tạm giữ - Công an quận Hải Châu.
- Trại tạm giam – Công an thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Cúc .